

# Lục Tỉnh Tân Văn

聞 新 省 大

GIÁ BÁN

TRONG DỊA-PHÂN BỘNG-DƯƠNG

Một năm.	6 \$ 00
Sáu tháng.	3 50
Ba tháng.	2 00
Mỗi số.	0 06
Dài	0 \$ 20
	20fr 00

MỖI TUẦN RA HAI KỲ NGÀY THỨ NĂM VÀ NGÀY CHỦ NHỰT

Số : 611

NĂM THÚ MUÔN BA

BÁN LẺ MỖI SỐ: 0 \$ 06

30 Mars 1919

29 tháng hai annam

âm Kỷ-vi

DIRECTION ET ADMINISTRATION:

F.-H. SCHNEIDER, 162, Rue Pellerin, Saigon

PUBLICITÉ

ANNONCES LÉGALES ET JUDICIAIRES

Le centimètre de hauteur sur 0.065 de largeur. 1 \$ 50

Le décompte des lignes est calculé à raison de 3 au centimètre quelque soit le caractère employé.

BỐ CÁO

Những lời rao về việc bán báo nếu gửi thơ đến Bồn-quán thì Bồn-quán sẽ gởi cho một cái bǎn để già phán minh.

## Lời quan Nguyên-soái Nam-kỳ diễn thuyết giữa hội khao chiến-si

(Discours de M. le Gouverneur de la Cochinchine)

Bồn-Soái đến đây thay mặt cho Nam-kỳ, ngõ lời mừng phò chúng tôi con trong nước đã vượt biển sang chinh chiến mà bảo hộ Mẫu-quốc.

Thương hại thay! đi về không đều đủ, vậy thì trước hết ta lấy tình cảm động mà tri kinh những người gởi thân bên đất Đại-pháp chẳng còn mong trở lại quê hương. Cần xin cho đăng nghỉ an. Mỗi phần năm trong các nơi Nghĩa-dịa chốn thôn quê, tên đè trên mèo triệu thánh giá đơn so, thi đã có người Đại-pháp lăng giử gìn.

Còn phò người có phò phần đăng về đây, thì ngày nay phải nên khánh hỉ giữa chốn hội này mà vui mừng cuộc trở về bản sở. Đã hay rằng chẳng phải hết thảy mọi người đều có ra chốn hiềm nguy, chẳng phải hết thảy đều đăng cờ pháo-vinh diện tay bồng súng mà ra bảo thủ thô địa của Mẫu-quốc. Song vẫn lắm người chỉ biết có một đều ra công khuất lấp ở đằng sau hậu đội, là những phần lao khổ như công-giả-trường mà thiệt là rất nên cẩn kíp. Nhưng vậy mà cũng thấy đồng nhứt thề, cũng đều đăng nên vinh diện về phận sự đã hùn toàn, và sở sự đã thanh thôa. Lại như Đồng-bảo Annam mà có chủ ý hay ngợi khen các kẻ ngợc có sáng deo Quân-công hội-bài hon, song trong lúc hoan-hò thì cũng đều cảm tạ chung cùng hết thảy mà mừng rước ngợi khen.

Rồi đây thì các ngời ai cũng trở về nghè, cũ như xưa, ai còn mắc chung lính chưa mǎn khóa thi cứ giữ phận quân lính mà ở theo nè nếp trong lúc thái bình, còn những người đã mǎn khóa đăng phong hồi cùng gia quyến thi lại cứ an hưởng theo thú nông tang.

Tuy phần nhiều thi tự nhiên to trống trồ lại làm ăn như cũ, nhưng mà một ít người có khi cũng suy đến việc tiền trình viễn dại, và nghĩ minh sáng chí trước vọng những việc xét cho là phải phản, thi Bồn-Soái khuyên dù một hai đều dè mà noi theo cho khôi gấp việc bắt như ý và những việc phiền lòng.

Trước hết là mình phải xét trong minh rằng, mình đâu có làm thành

phận sự minh, thi cũng còn lầm kẻ cũng đã có làm như minh vậy, mà người ta vẫn trả lại làm ăn như cũ tự nhiên, chờ không cầu xin cái chi mà cũng không chịu lanh lầy cái chi. Làm cho thành phận sự cũng chẳng phải có ban thưởng cái chi, Mẫu-quốc đã lo cho chúng con mỗi người đều đăng thành nhàn an lạc, thi át có quyền đăng buộc thay thay chúng con đều i hải chịu hết mọi đều lòn thất đầu to kín hao nhiêu cũng vậy, mà đầu ti vì bon hết cũng vậy.

Và cũng phải xét trong minh rằng như minh mà nhớ có Đại-pháp phò trú, nay trở về Nam-kỳ đăng còn thấy ruộng vườn thanh-mậu, gia quyến sung túc song lại còn nhiều kẻ khác cũng đã làm thành phận sự cho tới nơi như minh, mà lại thêm quê hương đã bị quân giặc xâm lăng nay trở về chỉ còn có một cái nhà hư nát, bao nhiêu vườn ruộng đã bị hủy phá tan tành và gia quyến thi phiêu lưu thất lạc, Áy vậy thi như Mẫu-quốc mà có phải bù chi, thi trước hết phải lo cho những kẻ ấy đã, là vì phải bị tồn thất sạch không.

Bồn-soái chắc rằng chẳng có ai trong bọn phò người mà nỡ kêu nài vào đám trong cơ cuộc ấy.

Chẳng phải rằng là Nhà-nước bồn hat chẳng vụ tới phò người. Vẫn thiệt chẳng phải vậy. Quan Tổng-thống Toàn-quyền vậy, và quan Nguyên-soái Nam-kỳ cũng vậy, cũng đều sẽ ra sức mà lo cho những kẻ nào thiếu thốn, trong bọn phò người cho eo phuông mà chi đó.

Nhưng vậy mà Bồn-soái nhắc lại cho mọi lần nữa là phải phục-hồi nghiệp cũ như trước khi chưa giặc thi mới mau刊登 an lạc lại tớ xưa. Và phần nhiều hơn trong bọn phò người thi là theo nghè nghiệp canh nông, cho nên trong công-ăn-việc-làm thi át là nhơn刊登 chỗ nghe thấy bên Đại-pháp mà tìm ra đều hữu ích. Ngày nay Nam-kỳ hoan-hò xung tung phò người về phận sự hùn toàn trong con chinh chiến như vậy, thi hậu lai nếu phò người nương lấy chui cày dọc theo miền sǎn dã mà lo việc mỹ eú trong lúc thái bình, ái là Nam-kỳ lại càng thảm cảm.

## DƯ LUẬN BẤT PHỤC

(La mécontentement du public)

Cách cử chỉ M. Nguyễn-văn-Của

(Des agissements de M. Nguyễn-văn-Của)

Tè-báo đã đem sự dư-luận bất bình, nhơn tâm bất phục mà nài xin, nếu hội Nam-kỳ Bảo-chương không xét minh bạch, nếu M. Albert Sarraut chẳng muốn buộc M. Nguyễn-văn-Của tinh sở lại cho rõ ràng rồi đăng báo cho bá tánh trường-tất, thi phải một vi minh quan như M. Hérisson vậy đó, mở dảng tra xét dẫu rằng cho là việc tư của hội. Chỗ dư luận bất bình đến thế nào, xem lấy lời lẽ đã trần tõ trong số mới qua rồi về khoản người đã ngã lòng, không mua giấy hát bán bữa 23 novembre đó thi biết. Chẳng những người ngoài dòm thấy cách cử chỉ của M. Nguyễn-văn-Của mà phản nản mà thôi, cho đến những người trong gánh hát quốc-trái cũng bất bình, thi đủ mà chỉ rõ việc làm của M. Của ra thế nào rồi. Tuy vậy mà hễ nói ra rồi phải giải phân minh bạch. Người ngoài soi thấu, bất bình đã dành, còn người trong đều là người của M. Của, nếu chẳng phải cố giao cố kết, thi cũng là vi kiến của M. Của, vì sao cũng bất bình M. Của? Bất bình cho đến đỗi, khi di hát về, hội đàm tại nhà M. Huỳnh-trí-Phú, nghe đồn có người nói rằng: « M. Nguyễn-v-Của là người bất túc luận, chẳng cần nói làm gì! » Hàng nhó-gia nói vậy đó, eòn M. Nguyễn-v-Của thi nói với một người bạn-hữu, nếu tiếng phong-văn chẳng lầm, rằng: « J'en ai assez avec les lettres: Tôi đã thèm bạn nhó-gia rồi! » Nếu quả vậy, M. Albert Sarraut với chư quí quan xét coi tại sao mà một dảng la Đâ-thèm, còn một dảng chê Bất-túc-luận? Phải có duyên có chi trong đấy chớ? Thật phải có, dầu người bực gi nghe qua cũng chịu rằng có: mà có bởi duyên có nào? Duy có Trời Đất biết!

Có phải là chỗ iết dánh tư lợi mà sanh đều chẳng? Chưa dám át, song có chỗ ngò, vì có có hiện.

Kỳ trước tè đã có giải chữ tư-löi rồi, tè còn hẹn để chữ tư-danh-lai sau, vậy nay tè giải luôn chữ tư-danh cho hắng. M. Nguyễn-v-Của vị quốc-gia mà lập yu nghĩa, hay là thừa cơ hội mượn nghĩa-vụ mà tư-löi tư-danh? Áy là chỗ yếu phải tim biết đó.

Khi M. Nguyễn-v-Của khởi đoàn nghĩa-vụ đăng rồi, nghe M. Của có nói giữa đông người rằng: « Nếu tôi mà chẳng đứng ra xướng lập nghĩa-vụ này, thi có ai mà gánh vát nỗi! » Khi thành công lại nghe M. Của cũng nói với kẻ tả-hữu minh

rằng: « Thiên hạ đồn tôi muốn tu-loi tư-danh; muốn xin trước Phủ-hàm, tiếng đồn ấy sai; tôi muốn chỉ nứa cũng được chẳng lụa là trước Phủ-hàm; trước Phủ-hàm tôi muốn ngày nào không được! » Lấy mấy lời này mà suy thi M. Của muốn chí? Lẽ kinh M. Của muốn đăng thường Ngũ-dảng bửu-tinh, chó tước Phủ-hàm quan trên đà dê săn, cũng vì M. Của có thể lớn. Nếu quả M. Của muốn xin Ngũ-dảng bửu-tinh, thi M. Của mượn nghĩa-vụ mà tu-danh, lô-lợi cho mình, chẳng quảng tối phận người đã dày công khổ nhọc. Phải tại vậy mà sanh việc bất hòa ấy chẳng? Chưa dám át, song có có đây, tè xin đem gữa mắt cho quí quan nhã giám :

Ngày 13 mars 1919, Chủ-bút của tè-báo là M. Lê-hoàng-Mưu có tiếp một phong thơ như vầy, thơ mà Thời-báo cũng đã có tiếp và đã có ấn-hành ngày nọ.

Saigon, le 15 mars 1919

Cher Monsieur Mưu,

« Chúng tôi kính lời thăm Ngài cho đăng mọi sự lành; sau đây chúng tôi tố cùng Ngài rõ:

« Chúng tôi có gởi cho quan Huyện Của ít lời, nên chúng tôi sao bồn gởi cho Ngài nhân lâm ».

Saigon, le 13 mars 1919

Les artistes du Théâtre de Propagande pour le 4e Emprunt.

A Monsieur Nguyễn-văn-Của Vice-Président du Syndicat de la Presse Cochinchinoise.

Saigon

« Vì danh ông là Phó Đồng-lý Nam-kỳ Bảo-chương Hội, nên chúng tôi ra giữa muôn mắt người, trước làm trò chơi, sau lấy bạc giúp cho Hội Bảo-chương làm vốn, chúng tôi chẳng nê-tổn của lao công làm cho « nên việc; vậy xin ông phải vì công « và của ấy, óng xin cho mồi vị một cái « Médaille de la Reconnaissance

« Française để đời mà nhớ ơn óng « là người chẳng phụ chúng tôi, hay « là óng để óng xin riêng phần « ông đăng bán cho Chánh-phủ « 2000 cuốn Vade Mécum mỗi « cuốn giá là 3 \$ 50. »

Máy người di hát.

Ngoài việc thu lợi về nhà in, nhà ngũ, trong vụ hát quốc-trái, M. Của còn kè công thu lợi trong vụ bán 2000 cuốn Vade Mécum mỗi cuốn 3 \$ 50 cho Chánh-phủ là khác nứa. Đường

ấy chữ tự-danh tự-lợi của tệ-báo đó có sai chăng?

Thùa nghĩa-vụ mượn tiếng vị quốc mà tự lợi là một đều làm chính lòng bá-tánh; mượn tiếng trung-nghĩa, cậy công người mà tự-lợi tự-danh là hai đều làm cho nhơn tâm bất phục.

Việc M. Của làm chẳng minh, lòng người đều phiền trách. Chánh-phủ bà dem Ngũ-đảng báu-tinh mà thưởng cho người cảm hờn nữa ru? Chánh-phủ hay là hội Báo-chương há chẳng buộc tình sô sách lại cho rõ ràng, hoặc phải quan tra xét minh bạch cho thỏa tiếng bá-tánh kêu nài sao?

Áy là chỗ M. Albert Sarraut phải minh, cho vừa lòng dân nguồn vong.

L. T. T. V.

## THẦY-THUỐC-BẮC

(Les Médecins annamites)

Người Annam đã có thói quen, hay ưa uống thuốc-bắc, ưa dùng thày-thuốc-bắc, dầu lanh dầu không, dầu sòng dầu chêt, cũng cứ thuốc-bắc mà chịu, cũng cứ deo thày-thuốc-bắc mà dùng; cũng có người tới nhà thương cầu cứu thày-thuốc-Tây; những người bệnh ày phản nhiều là bệnh đã uống thuốc-bắc lâu ngày, năm bảy thày chạy rồi mới chờ tới nhà-thương cầu cứu với thày-thuốc-Tây, thì những bệnh ày đã vạn tử nhứt sanh, may ra thày Tây chữa lành được thì chẳng nói gì, còn đã quá tệ lâm rồi rủi mà vong mạng, thì đòn dày ra nói rằng thày-Tây dở.

Có biệt tại làm sao mà cho thày-Tây dở không? Vì thày-Tây hè thày bệnh nhơn chờ tới, hoặc mới tới chưa thì thày cứ chàm mà fô tri, lò chử, có khi nào thày-Tây chạy bao giờ. Vả lại thày-Tây mà chữa bệnh đều là bệnh hiềm nghèo, bệnh nguy kịch, bệnh thâm niên thày-thuốc-bắc đã chịu phô-p rồi, thì thày-Tây có tài gì mà cài từ huờn sanh lại được. Đó thày-thuốc-Tây bê gì không mang tiếng. Còn thày-thuốc-bắc nhâm chừng bệnh vừa vừa cảm sợ sợ, thì đâu thang, may mà bớt được thì khoe mình giỏi mỉnh hay, còn liệu bệnh hơi trớ nặng tính thè bát lực, đã lo mà chạy trước rồi, có đâu đến đổi làm nguy mà chịu tiếng. Té ra thày-thuốc-Tây thi thường có tiếng dở, mà thày-thuốc-bắc thi tinh là thày-thánh thày-tiên; mượn gì thiên hạ chàng tio, chàng mò, chàng chuộng, chàng ham. Vì phản nhiều tin, mò, chuộng, ham đó, cho nên nhiều kè vò nghệ nghiệp, vô phương sanh lý, hoặc là vi bẩn sờ bứt, có học lóm đâu được năm ba bài thuốc: đau đầu, đau bụng chi đó; thày vậy cũng dùng ra tự xưng mình là một vị lương-y; nhằm bệnh thường thi làm câu may còn trông khá được, nhẹ được; rủi gặp nhiều chứng thật là chưa hé-trí-tới và cũng không biết phương gi thang gì mà đâu cho phải; gặp người ta rước tới cũng xách gói di nhau vì mình vẫn thường tự xưng mình là danh sư thuốc-bắc đây này; lè gì mà thôi thác; khi bảy giờ, tới khán bệnh, cũng già do bất mạch luận chứng; ngôi nói dù cách: những là tì hưu, thận hưu, khí hưu, huyết hưu, âm kiệt dương suy, nói dù vành bá chứng; nào, người bệnh và người trong nhà biết mông gì đâu; thày dạy sao cũng vậy, chàng thày nói gì, chàng thày một lời rằng: Nhờ thày làm phước; thày già tâm; cứu bệnh cho mau thuyền mau giảm, tiền thuốc bao nhiêu tôi xin chạy, công thày đáng mày, tôi xin ơn trá nghĩa đền. Đó, thày sát nhơn là bối đó; lành không gì thày kệ; Đương-quí, Thục-

địa, Cam-thảo, Sa-sâm, thày cũng làm àu năm ba thang,ặng kiêm ít nhiều bỏ túi dâ; chủ nhà thày bệnh không bớt thì đã thính thày khác rồi, không đợi chờ thày này phải chạy nữa; chừng thày khác tới cũng làm cách như vậy; chừng năm bảy thày thì bệnh đã thày qui thiển; có lợ gì đâu.

Còn có người lại nghe đồn tiếng thày Tàu hay, cũng đi mời thày Tàu, thày Tàu nói là bắt từ bàng mười thày Annam nữa; nhiều chủ Chèc ban đầu thấy đang ở phu lùng trong tiệm bán thuốc; một đôi năm đã thày thành ra một vị tiên-sau chàm hầm rồi, ai mời cũng đi, cũng khán hịnh, nói chứng này chứng nó từ tuồng, chứng bệnh đã làm nguy rồi lì lại đó về cho sô mang. Áy là nói về mây ông thày có giá thè; còn mây ông thày ngoài chợ ngoài đường cũng chẳng thiếu gì; thuốc huờn, thuốc tàng thuốc dán, thuốc cao; ngôi dây dọc dây ngang cùng chợ, dì rao lên rao xuông cùng dàn; đau đầu đau bụng; ho hen bá chứng, đều có thuốc trị cả; vậy mà người Annam cũng tin đặng mới là lạ cho chớ. Thật là, coi mang mình như ngọn cỏ lá cây dành phú thác cho một tay bách-giáp; oan lâm thay, uồng lâm thay!!

Tôi nói đây, tôi chàng có ý gì mà công kích thày-thuốc-bắc tát cà: tựu trung một trăm thày cũng có đôi ba thày tinh nghệ, biết mạc lạc, biết biện chứng, biết đầu thang, biết gia giảm, biết phân biệt chứng han chứng nhiệt, chứng thiệt chứng hư; thì cũng dù sức mà ra tri bệnh, dầu không kiêm kiệu cho lâm đi nữa; chớ cũng không đeo đai sét nhơn, song tôi chỉ phiến cho phản nhiều là thày học thày đó mới Ởng, thày học lóm chửa hế coi sách; mới là đọc địa cho.

Tôi không phải muôn cho Nhà-nước ha chí cảm tuyệt thày-thuốc-bắc; song tôi những trước ao Nhà-nước đặt một viện Thái-y trong mồi hụt, lỵa công cù một vài ông lương-y đã có tiếng cho lâm chức y-quan, bắt kỳ hây thuốc-bắc, muôn ra làm thày, phải do y-quan xét hỏi; khảo hạch có đủ sức thi phong bằng cấp cho ra làm thày, bằng ai không có bằng cấp mà ra làm thày, bắt dặng tri tội. Còn những tiệm Chèc mà bùn thuốc cao, đơn, huờn, tán, cũng phải do y-viện xét nghiệm, hay là ghi dấu tích gì vào trên cái toa nhân thứ thuốc ấy, cho mọi người đều biết rằng, thuốc đó đã có quan thày khán xét rồi mới được phát mãi; bằng trái phép, thì xin buộc tội nặng nề. Hai lè áy, may mà nhà-nước nghĩ tới, tưởng cũng một sự may mắn cho phương dân.

TÙNG-LÂM.

## Văn Uyễn

(Variété littéraire)

Ký gửi Mme Lâm-ñúong  
Kết từ cách mặt bạn Lâm-ñúong;  
Ước nhẽ cũngណu cuộc thế thường!  
Sứ chí lè nào, tua tò vè;  
Nỗi em sao lầm có lương khương.  
Non sòng dầu vắng tinh chí điếu;  
An ái khôn cán khúc đoạn trường.  
Xót bón minh đây tuồng phản-đại;  
Lọt trần đà mắt kiếp tang-thương.

L. X. Mademoiselle K. Châu

### Nhân bạn Xuân-lang

Tất hóng thiền-quan đã xé dài!  
Tin sương chưa lọt thấu binh mai?  
Xuân sang lục đến hoa khoe mặt;  
Thu cõi hồng pha liễu úa mày.  
Cầm dao loan chung đòn chống phiếm;  
Uyên trùng tú dài khách chờ ai??  
Môi đào động khâu trêu cười giờ;  
Cao giá ghe ngày sắc kém phai!

L. X. Mademoiselle K. Châu

### Vịnh Tiều

Lòn cuối chưa quên cuộc chát yêu!  
Rừng xanh ngày tháng dù nuôi tiêu,

Sấp lưng non núi hai vai gánh;  
Trở mặt chông gai một lưỡi riêu.  
Lá sách kê đầu xuôi tuổi muộn;  
Cuộc cờ đầy hời biết năm nhiều.  
Tới lui thong thả trời tráng giò;  
Chước sảng dành khi đề tiếng Nghiêu.

P. H.-L.-T. Thành-Uc

### Ký hữu Thuần-Đức và Lãm-Lợi

Gan ruột hai chàng đã biết tuổi;  
Gia đình ràng buộc măng lui cui.  
Thơ từ mấy trạm khôn hang hối;  
Non nước ngàn trùng khó tới lui.  
Vừa rảnh việc nhà hòng giờ bước;  
Nhớ ra nợ nước tình chưa rời.  
Hẹn hò lòng đe cho lòng nhớ!!!  
Lần lựa rày mai luống súc sudi.

Tết-hữu Thành-Uc

### Tự tình

Vành Tạo khen ai khéo phinh phò;  
Đòn cầm đem khẩy lúc ho-vor.  
Năm canh thíc nhấp năm canh nhường;  
Nửa gối so le nửa gối chờ.  
Đường nhan rủ ren quen lối cũ;  
Canh gà xao xát giục tinh xưa.  
Sông Ngàn vi có cầu Ô-bát;  
À Chức chàng Ngưu mặt sớm trưa.

Mme T. T.

## Xét sô

Mới nghe bàn hội Nam-kỳ Báo-chương nhóm buổi chiều 28 Mars đặt một bàn hội xét bút-toán sô-sách cuộc hát Quốc-trái thứ tư.

Bàn hội ấy,

M. de Lachevrotière làm đầu, MM. Chim, Sắt và Đinh,

Bồn quán cả khen Hội Nam-kỳ Báo-chương và xin chư qui viên lấy lẽ công làm đầu, kiểm sát cho ra minh bạch.

Từ đây, tê-quán ngưng tiếng châm khuy, đợi bàn hội xét nét thè nào rồi sẽ.

L. T. T. V.

### Phục minh công nghiệp

CỦA ÔNG

Lãnh-binh Huỳnh-công-Tấn

(A la mémoire du regretté Lãnh-binh Tân)

Việc đã qua rồi, tôi xin lược sơ lại một ít đều được nhắc tích ông Huỳnh-công-Tấn từ ngày nhà-nước Đại-Pháp khởi binh chinh tiêu đất Nam-kỳ, ngài xuất sĩ làm sao mà nhà-nước Langsa yêu dụng thăng chức cho đến bắc Chánh-lãnh-binh thưởng tho Ngũ-đảng-báu-tinh.

Vẫn thuở Đại-Pháp mới cử binh qua chinh phạt xứ Nam-kỳ ta thi ông Huỳnh-công-Tấn mới 24 tuổi ra đầu quân làm đội ma-tà cầm binh đánh với ông Trương-công-Định là một vị Đại-trưởng-quân có

danh tiếng lớn khắp cả Lục-châu, nghĩa-sĩ đầu-dầu cũng đều khâm phục: gìn lóng tiếc liếc, giữ mục cần vương, chiêu mộ đồng-sĩ bốn phương, các cùi một huyện Tân-hoa (Gò-công) không chịu qui thuận nhà-nước Langsa hơn ba bốn năm trời, mấy tay đồng-sĩ của ngài nay đánh làng này, mai phả xóm kia, nhà-nước khó bề đương cùi, hao binh, tổn tướng, chi phí lương thảo khi giải rất nhiều; nhờ có ông Huỳnh-công-Tấn là người cầm đồng lầy sức mạnh công phá nhiên trận làm cho ông Trương-công-Định thất cơ, kinh tam tảng đóm, chún nhà-nước Langsa mới đem lòng tin cậy cho ông Tân lên chức quản-cơ, thừa dịp nhuệ khi phuông cang truy nã ông Trương-công-Định cho đến đổi lực tận thế suy, tử tiếc tại sa trang vô nhơn địch khai.

Khi ông Huỳnh-công-Tấn dẹp dẳng cái mồi giặc lớn tại quận Gò-công rồi; ngài di binh qua đánh Tháp-mười, chống cùi với ông Thiên-hộ-Dương là một tay võ đồng siêu quần, sức mạnh trăm người, các cùi đất Tháp-mười là một cái đồng rộng mênh mông khó bẻ công phá. Ngài lập mưu kia, kế nó khú trục ông Thiên-hộ-Dương cho đến đổi vô sở thê thân, tung nước, cũng đòng, phải tẩm phương ti từ.

Lúc dẹp Tháp-mười vira yên, kế nhà-nước cùi binh sai ngai qua chiêu an Phù-quốc và di binh các tỉnh tận diệt dư đảng cho đến khi nhà-nước nhứt thống Nam-kỳ. Chứng ấy nhà-nước Langsa thấy cái công huân của ngài hào đại mới só về chánh nước xin tấu chức cho ngài thi

dinh thầu cả nước hiệp phong cho ngài chúc Chánh-lãnh-binh (Général) thưởng tho Ngũ-đảng-báu-tinh. Từ đó đến sau chặng hạng là giặc dãy nơi nào thi một tay ngài lãnh binh tiêu diệt, bắt nhiều tướng giặc dãy thắng Thái-tây, Nam-kỳ yên ổn từ ấy nhẫn nay, thật nhờ có một tay ngài định loạn.

Đến 38 tuổi ngài từ lộc, nhà-nước Langsa thương tiếc khôn cùng, mới truy tặng một tấm bia, dung biếu như vầy: A la mémoire du Lãnh-binh-Tấn, chevalier de la Légion d'honneur fidèle et courageux serviteur de la France, tạc vào một cái tháp tại chò Gò-công đến nay hays còn dấu tích.

Còn vợ của ngài là bà Nguyễn-thị-Lượng thuở còn xuân xanh làm bạn với ngài tự lúc hàng vi cho đến khi quyền quý, chỉ sanh có một mình Huỳnh-công-Miêng (kêu là cậu hai Miêng) là trai mà thôi. Cậu Hai này thuở bé cũng có cho qua Đại-Pháp ăn học, hực văn tài không may lôi lạc, song tiếng langsa: giọng ăn, giọng nói biện thiệp chẳng khác người Tây, bồn tánh phong lưu, không ua si hoan, giao du Lục-tỉnh, làm bạn với các hực tài danh, tuy chẳng có đem cái sở học ra mà tranh đoạt công danh thi mặc lòng, chờ cái chí khí hào hiệp hay gánh vát việc bắt binh cho đến đổi người Langsa và Annam đều kiên vị.

Lúc vẫn thân nơi tỉnh Bình-thuận, Khánh-hòa khởi loạn, cậu có tung chinh với quan Tông-đốc Lộc, lấy lòng cang đóm mà lập đại công, xông vò đám giặc như chồ không người, cho đến đổi quan Tông-đốc ngợi khen rằng: Hồ phụ sinh hồ tử. Cơn dẹp loạn yên rồi, tấu khái ban sự nhà-nước thường công, cậu xin từ chức. Àu nói rằng: Làm tôi giúp nước là việc bỗn phận chẳng có công gì, chừng nào tôi làm dặng như cha tôi thì tôi chịu chức trước triều-dinh mới là không hổ. Rồi đến 38 tuổi cậu mang phẩn, con trai không có, để lại ba chút gác thê là: thi-Tĩnh, thi-Liễu, thi-Mai; thi-Tĩnh chết, thi-Liễu di tu, thi-Mai có chồng, cả ba đều ai lo phận này.

Tùy đến sau bà phu-nhan của ông Lãnh-binh Tân luống chịu cõi quạnh một mình, xuong theo chốn phật đài, cam bùi thủ tiết; nhờ có hưởng huê lợi dư huê của chủng thí định và cũng nhờ có các quan Chủ-tỉnh thương xót day làng Thành-phố cấp dưỡng trong số huê lợi ruộng của ông Lãnh cũng cho làng buồi trước mỗi tháng một ít hối mà nuôi miêng đập đổi tắm thân, ngày lụng tháng qua hưởng tho dặng 82 tuổi, đến ngày 27 tháng December 1918 là ngày bà qua đời, thi người cháu nội gái của bà là Huỳnh-thị-Mai đến bầm cho quan Chủ-quận là ông Fontaine hiệp nghị với cai-tổng sở tại và làng Thành-phố xuất cho 300 \$ 00 được phụ cấp trong cuộc tổng chung và cho phép ông cai-tổng thay mặt cho ngài gửi thiệp thỉnh các viên quan Langsa và Annam các ty các sở với hương-chức toàn hặt đến đưa đám xác của bà cho trọng hature.

Đến ngày 31 December 1918 là ngày an táng, đưa linh-cữu lên đường, thi có quan Chủ-quận bồn thân đến thay mặt cho nhà-nước Langsa, kêu thi-Mai ra an lì một đôi lòi tòi đầu bi ai, lại có phái cho hai ông Commissaires de Police đem một quản, một đội, một cai, 4 bếp và 6 lính đến chào cái quan-tài của bà Lãnh và đưa luồn lên đường.

Nghĩ rằng: Từ khi nhà-nước Langsa thống quản xứ Nam-kỳ đến nay chưa có người đàn bà nào quá vãng mà được trọng hature như thế; duy có bà Lãnh này là một bà có danh tiếng xứng đáng hơn hết trong ty đàn bà Nam-kỳ và cũng nhờ có quan Chủ-quận là ông Fontaine là một vị quan hay chiêm tiền cổ hature mới làm ra đổi ấy. Rất tiếc thay! Chờ chia bà Lãnh này là một bà già có lòn, hay là chồng con còn hiện tại thi cái đám xác của bà hays còn qui trọng hơn nữa.

Nganh lại mà coi những kẽ ra làm tội nhà-nước Langsa từ lúc ban sơ cho đến nay chẳng có người Annam nào mà có công nghiệp lớn cho bằng ông Lãnh-binh Tân. Mà những người ra giúp việc đều nhờ nhà-nước cố cùp chẳng những cho một đời người ấy, mà lại con cháu lớp sau cũng đều nhờ ơn nhà-nước chiếu cố vinh diệu chẳng biết chừng nào; duy có ông Lãnh-binh Tân này rất nên thua thiệt, đã hưởng cái công nghiệp chẳng đăng lầu giải thi chờ, mà lại thêm rủi vô hậu về sau; đến nay con cháu của người đã diệu tài rồi, còn lại có một mình thi-Mai với đôi ba đứa con cháu của ngài với thi-Tĩnh luống chịu cơ nghèo.

Chờ chỉ các qui ông Hội đồng quản-hạt truy nguyễn cái công nghiệp của ông Lãnh-binh Tấn mà xin nhà-nước ban ơn cứu giúp cho cháu chất của ngài một phần tiền cấp dưỡng cho xứng đáng, chẳng những là các cháu chất của ông Lãnh-binh ơn nhà-nước và cảm nghĩa các qui ông mà thôi, mà lại lúc này cả thảy Annam như là bực quyền quái cân đai cũng nên ăn trái nhớ kẽ trồng cây, xin nhà-nước chiếu cố cho những kẽ có công nghiệp lớn cùng nhà-nước cho đến cùng, chẳng khác nào như triều-dinh buổi trước cho con cháu các đẳng công-thần tập-đám gấm chẳng hép chí, và lại các qui ông làm cái đều phuong tiện cho cháu chất quan Lãnh-binh Tấn ngày nay đây thì cũng như các qui ông làm cho các qui ông ngày sau, ấy là đều: Giữ nhơn phuong tiện, tự kỷ phuong tiện.

TRẦN-THỦ-THÀNH.

## VỆ SANH

(Hygiène)

### Nuôi con trẻ

Thường người Annam để con ra, cứ phủ cho trời nuôì mà thôi; cách nuôi nồng thật là sơ lược; cho ăn, cho bú không chừng; khi nhiều kẽ ít không có độ lượng; cho uê-trê nhô nhiều dứa vì cha mẹ vung đường tiếp dưỡng, thường bị ốm đau.

Mới đây quan Bác-sĩ y-khoa ở Mys-quoctc, ngai mới nghiên cứu ra một chứng bệnh trẻ nhỏ sau này:

Khi nó mới chừng 2, 3 tháng; lúc mới phát ra thi ợ ra mùi chua chua, bụng thi sinh lèn, miệng thi nhẽo ra nước trong trong, và nó không chịu bú; bằng có ép nó mà đồ sữa vò, rồi một lát nó cũng cút ra. Như vậy một đôi ngày rồi, thi trong mình nó bắt đă dược; nhiều dứa phải chứng ấy mà đến lâm nguy.

Ngài bảo rằng: Chứng ấy tuy ngó không nặng gì mà thật là khó trị; vì nó còn nhỏ, sức ngón còn yếu đuối, không thể cho uống thuốc hạ (xô) được; thi là thiệt rất hiều nghèo. Xét ra là bởi tại sự cho ăn cho bú thất thường và không cần thận mà ra; cho nên làm cha mẹ nuôì con, muốn cho con mạnh khỏe trước phải giữ gìn cần thận luôn luôn, nhứt là về sự cho ăn cho bú.

Phẩm con nít đúng 10 tháng rồi, cho ăn thi phải cách hơn, vì cái ti vị nó đến lúe ấy đã mạnh rồi, dễ mà tiêu hóa; nhiều người sanh con ra mới 2, 3 tháng đã vội cho ăn; cái ti vị nó yếu, không vận động tiêu hóa được, thi phải đau chung ấy là một.

Lại còn kẽ cho bú rồi, phải lấy một miếng vải thưa nho nhỏ, mà nấu nước sôi cho sạch; đoạn quần vào ngón tay mình rồi rà, chui trong lưỡi và nứa dứa nhỏ cho thật sạch; nhiều dứa vì khi bú rồi còn sữa đóng lại trên lưỡi và trong nứa, cái

sữa ấy đóng lâu, có hơi chua cũng là độc lầm; cũng làm cho đứa nhỏ bỏ bú mà ra mùi chua rồi nhợn mửa sanh bình như vậy.

TÙNG-LÂM.

### Thiên hạ đón

(Le bruit court)

Đáp lời hỏi của qui đồng-nghiệp Chim-Lang

Thời báo

Chẳng rõ chắc phải qui vị đã kẽ tên ra đó chặng, song, một bứa, M. Lê-quang-Giáp có nói với té rằng: « Chiều nay Economat nhóm, có dể mất, M. Ngọc cây tôi mời cõi giao đến đó hỏi môt-đều » Dẫu rằng chưa biết M. Ngọc là ai, song có nghe là cõi-giao cõi-kết của M. Trần-quang-Nghiêm, lại thêm nghe nói muốn hỏi té một đếu, té không lý xa lanh, cho hay không phải té đi như vậy. Giờ hẹn tam giờ tối, mà té đến Economat đợi tới 9 giờ chặng thấy ai khác hơn là MM. Toàn, Giáp, Nguyễn-tử-Thức, Trần-v-Chim, Thầy phán Khoa với M. Nguyễn-v-Hội.

Té ra vè; cách ít ngày lại nghe cũng M. Giáp nói: M. Trị nào đó, chưa rõ là danh phận gi, hiệp với MM. Trung, Nghiêm, Bảy, Ngọc với, với ai nữa đó không biết cây mời té tôi hội Khuyển-học. Vẫn biết các ngài đều là bực thíc-giả, lý đâu té dám vò lẽ sao; nhưng bởi hội Khuyển-học là hội của các ngài, té đây là người ngoại hội, té đến đó làm chi. Bởi có, té có trả lời với M. Giáp:

« Muốn thi mời cho mình bách đí, đầu vào chỗ hiềm gỉ nứa, té cũng di chặng lụa là tới nhà hội Khuyển-học. »

Chẳng biết M. Giáp có trao lời chặng; chặng rõ M. Trí ấy tính sao mà làm linh, té không cần hỏi lại.

Sau té có nghe M. Trí nói với một người: « Nếu tôi biếu M. Mưu không nghe, tôi cho mấy hí u báo quốc-ám Saigon xúm đê M. Mưu, còn nếu tôi là M. Sát không nghe tôi đánh M. Sát. Xin hỏi M. Trí nào đó dám khả quyết lời nói ấy chặng? »

MỘNG-HUẾ-LÂU

### Lời rao đấu giá

(Avis d'adjudication)

Sở Tạo-tác

Thiết-lộ phần sở hướng Nam

Khai thác

Đấu giá tại Saigon,

Thứ bảy 5 avril 1919, 9 giờ

Thứ bảy 5 avril 1919, 9 giờ rưỡi, tại phòng giao giá sở Thiết-lộ Saigon sẽ mở cuộc đấu giá theo kiểu niêm phong chịu những đỗ sau này cho sở Thiết-lộ.

Chịu cây cưa khúc.

Thể chun tạm . . . . . 150 \$ 00

Thể chun quyết . . . . . 20 phân tùy giá  
Tờ khai xin đấu giá và giấy tham-chứng

chồng bùom chán, Bắt đó mà tra, con Sáu Mười-Hai chịu hết, chịu có đánh chết Kim Praham, chịu có đánh Trinh-Liêu, Kim Huê, song tại vắng lời Tâm Giáp, cho đến bỗn thằng Thùn cũng khai vắng lời Tâm Giáp day chậu miệng công bất trinh-thám mà giết cho bất tích. Ban đầu Tâm Giáp chối, song khi đổi chứng, Tâm Giáp làm linh, không có một lời đổi nại.

Tóm lại việc Tâm Giáp tàn nhẫn bấy lâu, tra ra rõ ràng, chẳng còn chút gi nghi hoặc.

Bi cáo:

Thứ nhứt là Tâm Giáp

1.-Lắp lầu-xanh, cùng Mười Rô rào kháp Lục-chau, dù gái sắc đem về treo giá.  
2.-Gặt gãm gái sắc vào lầu-xanh ép phải buôn hương bán phấn.

3.-Phạm tội ép uống Kim Praham không chịu, xuối con Sáu Mười-Hai đánh chết rồi giấu đè rã thây.

4.-Xuối con Sáu Mười-Hai đánh ép Trinh-Liêu mang hình rồi đem vào phòng kin mà giấu.

5.-Gặt gãm Phùng-kim-Huê với con Tu Khanh-Hội vào bắt rước khách cho mình lấy lợi.

6.-Xuối bọn thằng Thùn giết linh quan.

Thứ hai Mười Rô (đào)

1.-Đồng lõa với Tâm Giáp dù dỗ Phùng-kim-Huê rồi dùng thuốc mê đem nòng vào lầu-xanh mà ép uống.

Thứ ba con Sáu Mười-Hai

1.-Đánh thác Kim Praham.

2.-Đánh Trinh-Liêu trọng bệnh.

(giấy tốt) phải gởi tới phần Thiết-lộ hướng Nam phè 10 ngày trước cuộc đấu giá. Những phong niêm giá đấu được gởi thẳng đến cho quan Bác-vật trê lâm cũng trước cuộc đấu giá một bứa, gởi theo cách thư bảo-thất, song ngoài bao phải dặn chặng nêu khai khán trước con đấu giá.

Bản-chỉ về cuộc đấu lâm này đề tài phòng ngài cho người muốn lập chịu tời coi mỗi ngày theo giờ hồn, trừ chúa nhứt và ngày lê.

Saigon, le 11 mars 1919  
Quan đầu-phòng phần Thiết-lộ hướng Nam  
Ký tên: A. CAVILLE.

### Modèle de soumission

(Kiểu tờ chịu lâm)

Je soussigné, nom, prénoms, profession et demeure) faisant élection de domicile à . . . . rue . . . No. . . (ou autres indications spécifiant nettement l'immeuble occupé), après avoir pris connaissance du cahier des charges et de ses pièces annexes relatives à la fourniture, en trois lots de 6000 stères de bois de chauffage nécessaire à la circonscription du Sud des chemins de fer, me soumets et m'engage à livrer la fourniture faisant l'objet du . . . lot en me conformant strictement aux prescriptions du cahier des charges, au prix de . . . le stère (prix exprimés en piastres en toutes lettres et en chiffres.)

Je déclare avoir une parfaite connaissance des conditions générales fixées par l'arrêté du 31 décembre 1899, qui sont applicables à cette fourniture.

Je m'engage, en outre, à payer les frais de timbre et d'expédition du cahier des charges, ainsi que du procès-verbal de l'adjudication enfin les droits d'enregistrement auxquels pourra donner lieu la présente soumission, si elle est acceptée.

Fait à . . . le . . . 1919

Ký tên:

## Annam sử-lược

(Histoire d'Annam).

(Tiếp theo)

Nam-việt bị Tàu chiếm lấy; tên là Giao-chỉ, chia trong nước ra làm chín quận; cai trị như đất nội-thuộc nước Tàu. Năm ấy là năm Tân-mùi (111) trước Thiên-chúa giáng sanh.

### Đời nội thuộc

Từ khi Triệu Dương-vương ngô hại, thi nước Nam từ đấy nội-thuộc về nhà Tàu.

Đời nội-thuộc kè từ năm 111 trước Thiên-chúa giáng sanh; nhà Hán đánh lấy dặng Nam-Việt rồi thi chia trong nước ra làm chín quận;

Nhưng là: Uất-lâm, Thương-Ngô, Nam-hải, Hiệp-phố; Giao-chỉ, Cửu-Chơn, Châu-nhai, Đam-nhĩ, Nhật-nam, v.v. Chín quận hiếp lại làm một bộ, gọi là Annam Giao-chỉ-bộ, đặt một quan Thủ-sĩ làm đầu, dạng xem xét quyền cai trị; còn mỗi quận thì có đặt quan Thái-thú làm chủ quận; quan Thái-sử và Thái-thú đều là quan nhà Hán bồ sang.

Cách cai trị thế nào lúc bấy giờ, thi chẳng thấy sú chép cho rõ ràng, nên không được hiểu cho lắm. Thấy chép lược rằng: Lúc ban đầu thi người Thạch-Dai sang làm Thủ-sĩ, về sau đến đời Vương-Mãng thi thấy có một quan Thủ-sử là Đặng-Nhượng nứa.

Đến đời Đông-Hán vua Quang-võ, lại thấy có hai quan Thái-thú là Tích-Quang và Nhâm-Diên làm chín-hai quận, Giao-chỉ và Cửu-chơn. Sú-chép rằng hai ông ấy làm nhiều điều nhơn đắc; thường dạy dân về việc cày cấy, dân trong quận nhờ vậy mà đông đù, ông Nhâm-Diên lại giúp tiền cho dân nghèo săm lê cưỡi vợ; lúc bấy giờ nhiều người nhẹ được tiền giúp cưỡi vợ đó, sau sanh con ra, nhớ đến ơn Nhâm mà đặt tên cho con.

Trừ hai ông ấy ra còn bao nhiêu thi những quan tham bạo, hà khắc thái quá, dân tình đỗ khẽ chảng có chỗ thở than, cho nên trong lúc ấy hễ có một tay hào kiệt dậy lên mà chống cự, thi trăm họ cũng đều luồng gió rập nhau mà dậy theo.

Một ông Thái-thú ở quận Giao-chỉ tên là Tô-Định, người rất tham tàn, bạo ngược, thi dân như thảo già, mặc sức tự quyền chém giết, dân gian đều cừu giận chưa hòn, Năm sau lại giết một người tên là Thi-Sách, (người huyện Châu-Diên, tỉnh Vĩnh-yên bấy giờ).

Vợ Thi-Sách là Trung-Trắc (làng Hạ-lôi, huyện Mê-linh, tỉnh Phu-roc-yen bấy giờ) nhon vì muốn báo thù Tô-Định giết chồng mình, bèn cùng em gái là nàng Trung-Nhị và bạn thủ hạ, mới chiêu mộ binh lính, dậy lêu quyết đánh mà giết Tô-Định, dân các quận nghe tiếng, đều ứng dậy theo.

một người dân Langsa, chả dám khinh nhập.

Về phần Tâm Giáp.

Tâm Giáp vẫn là một người đơn bà mệt, khi chưa qua cập kê, thi bước dâ lê vào đảng trang giò. Trời nôi mây mờ măm giữa đám pheng trần, Tâm Giáp nhiều biết hao giờ bụi, chảng cần tìm, cũng biết trong mây mờ năm ấy, Tâm Giáp làm phải quay thế nào. Đến khi gặp M. Cochon là một người Mani, lập tiệm may vá tường dâ dài nghiệp làm ăn, sửa sang tách hạnh, chảng đê ngaya quen đường cũ, dẹp nghè may, cày thê chồng, lập nhà bán phấn mà lấy lời.

1.-Trước hết Tâm Giáp gạt con Tu Khanh-Hội vào Lầu-xanh rồi bỏ đó mà dâ cho con Sáu Mười-hai đánh ép nàng trắc thân đưa rước. Việc này rõ ràng, chẳng những một con Tu Khanh-Hội khai ra, con Sáu Mười-Hai cũng chịu thiệt như lời, còn Tâm Giáp thi khi đối chứng không phang chối cãi.

2.-Dù đỗ Kim Praham, cột xách mỗ mang khung dặng rồi gạt về Lầu-xanh gác cho con Sáu Mười-hai ép uống Kim Praham không chịu, con Sáu Mười-Hai với đoàn kí-nữ đánh đến đỗi chết, rồi không chéo, lại đem vào phòng kin mà giấu cho đến đỗi tạt thấy, rã xương rã cốt. Vẫn biết chẳng phải Tâm Giáp đánh chết, song cũng bởi lính Tâm Giáp mà ra.

(Còn nữa)  
MỘNG-HUẾ-LÂU.

quân đi tới đâu oai thế lẫy lừng ;  
Tô Định nghe tiếng sợ bỏ thành mà  
chạy trốn về Tàu. Nữ-tướng lấy dặng  
65 thành ; rồi tự xưng làm vua, đóng  
kinh đô tại đất Mê-linh.

(Sau tiếp.)

## CÓ MỘT THỦ NÀY MÀ THÔI (R'ng'a que lui)

Có một thủ rượu Rhum manz  
nồng hay trà bình rết, nóng lạnh hay  
lạnh cho tì vị, tiêu tán hay trà bình  
gỗ chưng và thiên thời. Rượu này  
rất đậm đanh, thiên hạ rất chuộng  
và lại tốt hơn các thủ rượu Rhum  
khác.

Hãy coi cho kỹ kẽo làm thủ giả  
và phải nài cho phải cái xe có dán  
nhẫn trắng như hình kiệu đánh mồi  
bên đây.

Có bán tại các tiệm bán đồ tạp vật

## GRAVURE

SUR MÉTAUX ET MARBRES



PRIX TRÈS MODÉRÉS

\*

\*

\*

\*

\*

\*

\*

\*

\*

\*

\*

\*

\*

\*

\*

\*

\*

\*

\*

\*

\*

\*

\*

\*

\*

\*

\*

\*

\*

\*

\*

\*

\*

\*

\*

\*

\*

\*

\*

\*

\*

\*

\*

\*

\*

\*

\*

\*

\*

\*

\*

\*

\*

\*

\*

\*

\*

\*

\*

\*

\*

\*

\*

\*

\*

\*

\*

\*

\*

\*

\*

\*

\*

\*

\*

\*

\*

\*

\*

\*

\*

\*

\*

\*

\*

\*

\*

\*

\*

\*

\*

\*

\*

\*

\*

\*

\*

\*

\*

\*

\*

\*

\*

\*

\*

\*

\*

\*

\*

\*

\*

\*

\*

\*

\*

\*

\*

\*

\*

\*

\*

\*

\*

\*

\*

\*

\*

\*

\*

\*

\*

\*

\*

\*

\*

\*

\*

\*

\*

\*

\*

\*

\*

\*

\*

\*

\*

\*

\*

\*

\*

\*

\*

\*

\*

\*

\*

\*

\*

\*

\*

\*

\*

\*

\*

\*

\*

\*

\*

\*

\*

\*

\*

\*

\*

\*

\*

\*

\*

\*

\*

\*

\*

\*

\*

\*

\*

\*

\*

\*

\*

\*

\*

\*

\*

\*

\*

\*

\*

\*

\*

\*

\*

\*

\*

\*

\*